Mật Tạng Bộ 1_ No.861 (Tr.188_ Tr.189)

TỲ LÔ GIÁ NA NGŨ TỰ CHÂN NGÔN TU TẬP NGHI QUỸ

Hán dịch: Tam Tạng BẤT KHÔNG KIM CƯƠNG (Amogha-vajra) phụng chiếu dịch
Việt dịch: VỌNG CHI_ HUYỀN THANH
Phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

Mở đầu, tu tập Pháp thành tựu Tỳ Lô Giá Na Phật

Thoạt tiên, nên ở nơi nhàn tĩnh dùng **Cù Ma Di** (Gomayī: phân bò) tô đất, tán rải nước thơm, đốt các loại hương thơm, rải các loại hoa mùa. Cần ở nơi Tịch tĩnh, tránh sự ồn ào, tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo mới trong sạch, ngồi theo thế Kiết Già hoặc y theo loại mà ngồi

_ Pháp **Tức Tai** thì ngồi theo thế Cát Tường, mặt hướng về phương Bắc

_ Pháp **Tăng Ích** thì ngồi theo thế Liên Hoa, mặt hướng về phương Đông

_ Pháp **Kính Ái** thì ngồi theo thế Kim Cương, mặt hướng về phương Tây

_ Pháp **Giáng Phục** thì ngồi theo thế Tông Cứ (ngồi xổm) dùng chân gác chân (bắt chéo chân), mặt hướng về phương Nam.

Tùy theo ý thích mà ngồi theo Phương

Liền dùng bột hương xoa tay, chắp hai tay để trên đỉnh đầu lễ kính tất cả Chư Phật. Sau đó ở phương dưới, theo Phong Luân mà khởi tưởng chữ **Phộc** (ཝ_VA) dùng hai điểm trang nghiêm như hình vàng (ཝ:_VAḤ) tỏa ánh sáng rực rỡ oai mãnh như ánh lửa Kim Cương hách dịch phá hoại Địa Đại, tỏa phóng lên trên. Liền tưởng ánh lửa Kim Cương này thiêu đốt bản thân thành tro tàn. Tùy theo bốn loại pháp sắc, tưởng tro tàn biến thành Man Đồ La. Ở trong Man Đồ La ấy tưởng có một hoa sen. Bên trong hoa sen có chữ **Phộc** (ཝ_ VA) chuyển thành hình Kim Cương. Xong tưởng thân mình biến thành thân Kim Cương. Liền kết Tam Muội Gia Ấn. Hai tay làm Tam Phổ Đà Chưởng, dựng hai ngón cái gia trì ấn ở năm nơi.

Chân ngôn rằng :

"Na Mô Tam Man Đa Bột Đà Nẫm - A Tam Mê, Đát-Ly Tam Mê Tam Ma Duệ Sa-Phộc Ha"

Nhập Phật Tam Muội Gia Chân Ngôn:

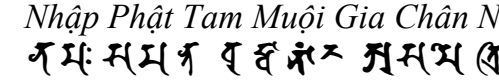

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM - ASAME TRISAME SAMAYE _ SVĀHĀ

_Tiếp, kêt Pháp Giới Ấn. Hai tay nắm quyền, 2 ngón cái nằm trong lòng bàn tay, dựng hai ngón trỏ. Tưởng chữ **La** (ར_RA) ở trên đỉnh đầu, suy tư nghĩa chân thật "Tất cả Pháp ***Trần*** (Rajas: bụi bặm) chẳng thể đắc"

Chân ngôn rằng:

"Na Mô Tam Man Đa Bột Đà Nẫm, Đạt Ma Đà Đổ, Sa-Phộc Bà Phộc Câu Hàm"

Pháp Giới Sinh Chân Ngôn

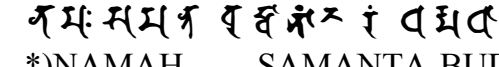

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ RAṂ_ DHARMA-DHĀTU SVABHĀVAKA-UHĀṂ

_Tiếp, kết Luân Ấn. Hai tay để ngược cùng cài nhau, hai ngón cái cùng dính nhau ở trong lòng bàn tay phải. Quán thân mình như **Kim Cương Tát Đỏa** (Vajrasatva) hợp thành gia trì

Chân Ngôn rằng :

"Na Mô Tam Man Đa Phộc-Nhật La Nẫm, Phộc-Nhật La Đát-Ma Câu Hàm"

Kim Cương Tát Đoả Chân Ngôn

*)NAMAḤ SAMANTA-VAJRAṆĀṂ - VAJRA-ATMAKA-UHĀṂ

_Tiếp, kết Giáp Trụ Ấn. Hai tay chưởng Tam Phổ Tra, co hai ngón trỏ đặt lưng lên ngón giữa, dựng kèm hai ngón cái hợp với lòng bàn tay, ấn năm nơi.

Chân Ngôn rằng :

"Na Mô Tam Man Đa Phộc-Nhật La Nẫm, Phộc-Nhật La, Ca Phộc Già Hồng"

Kim Cương Khải Chân Ngôn

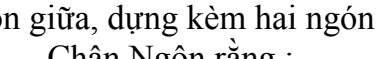

*)NAMAḤ SAMANTA-VAJRAṆĀṂ - OṂ VAJRA-KAVACA HŪṂ

Liền ngay thân mình, tưởng hoa sen báu to lớn. Ở trong sen tưởng chữ **Khư** (KHA) màu vàng chuyển thành Bạc Già Phạm Đại Cần Dũng Tôn trú ở Tam Ma Địa, kết Kiếm Ấn. Liền kết **Như Lai Câu Ấn** phụng thỉnh Bản Tôn. Hai tay cùng cài nhau thành quyền. Dựng ngón trỏ tay phải như móc câu hướng về thân gọi mời

Chân Ngôn rằng :

"Na Mô Tam Man Đa Bột Đà Nẫm - Sa La-Phộc Đát-La Bát-La Để Ha Đa, Đát Đa Nghiệt Câu Xá, Mạo Địa Giả Ly, Bát Lý Bố La Ca, Sa-Phộc Hạ "

Như Lai Câu Chân Ngôn :

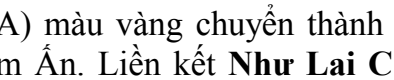

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ AḤ_ SARVATRA APRATIHATE TATHĀGATA-AṂKUŚA BODHI-CARYA PARIPŪRAKA _ SVĀHĀ.

_Chúng Thánh đến xong, liền dâng Ứ Già. Hai vốc ngang trán, tưởng tắm Thánh Chúng

Chân Ngôn rằng :

"Na Mô Tam Man Đa Bột Đà Nẫm, Nga Nga Na, Tam Ma Tam Ma, Sa-Phộc Hạ"

Hiến Át Già Chân Ngôn :

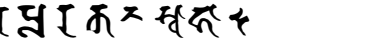

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ GAGANA SAMA ASAMA _ SVĀHĀ

_Tiếp, dâng Phu Tọa Ấn. Chắp hai tay giữa rỗng, duỗi bung co sáu ngón như hình hoa sen

Chân Ngôn rằng: (Như Lai Tòa Chân Ngôn)

" Na Mô Tam Man Đa Bột Đà Nẫm, Ác"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ AḤ

_Tiếp, Kết Thánh Bất Động Tôn Ấn. Hai tay đều làm quyền đều dựng ngón trỏ, ngón giữa.Đều đem hai ngón cái áp lên ngón vô danh, ngón út. Tay trái làm bao, tay phải làm bao, tay phải làm đao. Chuyển đao quanh bên phải với trên dưới thì thành Phương Ngung Giới

Chân Ngôn rằng :

"Na Mô Tam Man Đa Phộc Nhật-La Noản, Chiến Noa, Ma Ha Lô Sái-Noa, Đát Phả-Tra Gia, Hồng, Đát-La-Tra, Hãm Hàm"

Bất Động Chủ Chân Ngôn :

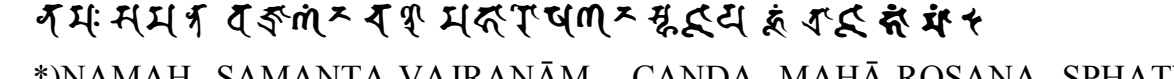

*)NAMAḤ SAMANTA-VAJRAṆĀṂ_ CAṆḌA MAHĀ-ROṢAṆA SPHAṬYA HŪṂ TRĀṬ HĀṂ MĀṂ

Lại dùng Đao Ấn chạm hương hoa để cầu vô cấu Khi khiến Thanh Tịnh xong thành Gia Hộ và đút đao vào bao

_Tiếp, Kết Tỳ Lô Giá Na Ngũ Tự Ngũ Ấn. Chắp hai tay lại, co hai ngón trỏ cùng dính nhau như hình cây kiếm

Chân Ngôn rằng :

" Na Mô Tam Man Đa Bột Đà Nẫm A Vĩ La Hồng Khiếm "

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ A VIRA HŪṂ KHAṂ

_Tiếp, Kết Đồ Hương Ấn. Chưởng phải hướng ra ngoài. Dùng tay trái nắm cổ tay phải như cái vòng

Chân Ngôn rằng :

"Na Mô Tam Man Đa Bột Đà Nẫm Vĩ Truật Đà Chức Đồ Nạp Bà Phệ Sa-Phộc Hạ "

Đồ Hương Chân Ngôn :

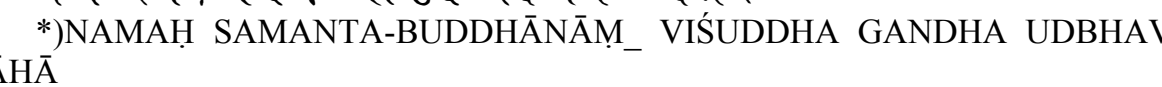

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ VIŚUDDHA GANDHA UDBHAVA _ SVĀHĀ

_Tiếp, kết Hoa Ấn. Hai tay cùng cài trong. Ngửa lòng bàn tay, ngón trỏ dính hai ngón cái và để ở lóng dưới của ngón cái .

Chân Ngôn rằng :

"Na Mô Tam Man Đa Bột Đà Nẫm, Ma Hạ Mỗi Đát-Ly Da Tỳ Dữu, Ná-Nghiệt Để, Sa-Phộc Hạ"

Tán Hoa Chân Ngôn :

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ MAHĀ-MAITRĪYA ABHYUDGATE _ SVĀHĀ

_Tiếp, kết Thiêu Hương Ấn. Hai tay dựng ngón giữa, vô danh, út hợp lưng . Dựng nghiêng ngón cái hợp lóng dưới của ngón trỏ

Chân Ngôn rằng :

"Na Mô Tam Man Đa Bột Đà Nẫm, Đạt Ma Đà Đổ-Phộc, Ná Nghiệt Đế, Sa-Phộc Ná Nghiệt Đế, Sa-Phộc Hạ"

Phần Hương Chân Ngôn :

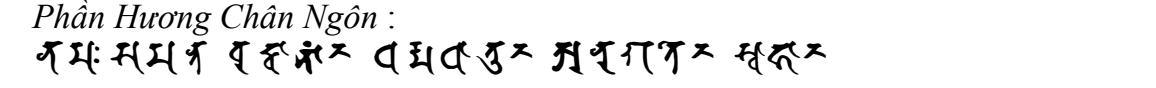

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ DHARMA-DHĀTU ANUGATE _ SVĀHĀ

_Tiếp, kết Ẩm Thực Chân Ngôn Ấn. Hợp chưởng Định Tuệ năm luân cùng cài xen nhau. Đấy tức là cầm mọi vật. Ấn Phổ Thông Cúng Dường.

Chân Ngôn rằng :

"Na Mô Tam Man Đa Bột Đà Nẫm, A La La, Ca La La, Mạt-Lân Nại Mê Sa-Phộc Hạ"

Hiến Thực Chân Ngôn :

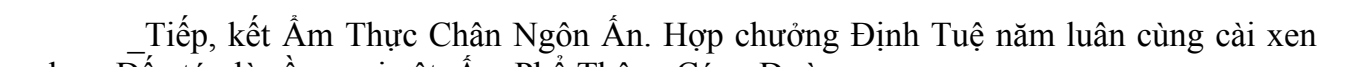

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ ARARA KARARA BALIṂ DADA ME BALIṂ DADE _ MAHĀ-BALIḤ _ SVĀHĀ

_Tiếp, Kết Đăng Ấn. Tay phải nắm quyền, dựng đứng ngón giữa. Co ngón trỏ lại, ngón cái niêm dính bát, phụ ngón giữa .

Chân Ngôn rằng :

"Na Mô Tam Man Đa Bột Đà Nẫm, Đa Tha Nghiệt Đa Ly Chỉ, Tát-Phả La Noa, Phộc Bà Sa Na, Nga Nga Nga Na Ô Đà Ly-Da, Sa-Phộc Hạ"

Nhiên Đăng Chân Ngôn

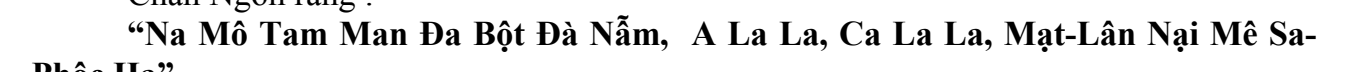

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ TATHĀGATA-ARCI SPHARAṆA VABHĀSANA GAGANA-UDĀRYA _ SVĀHĀ

Dùng hiến đồ hương, hoa man, thiêu hương, ẩm thực, đăng minh thì tùy theo 4 loại pháp sắc mà cúng dường

Do năm loại Cúng Dường Ấn mà thành khắp cả mây biển hương hoa ..v.v..cúng dường nơi tập hội Thánh chúng

_Tiếp, Kết Viên Mãn Ấn, chắp hai tay lại, giữa rỗng, đặt ở trên đỉnh đầu

Chân Ngôn rằng :

"Na Mô Tam Man Đa Bột Đà Nẫm _ Ác, Vĩ Sa Ma Duệ, Sa-Phả La Tứ Hàm Nga Nga Na Kiếm_ Đạt Ma Đà Đát Phộc Ca Xá Tam Ma Gia, Sa Phộc Đát Tha Nghiệt Đa Bả Ly Sát Mạn Trà La Ma Ma Bản Nhạ Mạt Lễ Noa, Đát Tha Nghiệt Đa Địa Sắt Xá Na, Mạt Lễ Na Giá Mê, Sa-Phộc Hạ"

Do Ấn Chân Ngôn mà tất cả mây biển hương hoa ..vv. cúng dường này như thực không khác

Liền dùng năm chữ an bố từ thân dưới lên đến đỉnh đầu là: **Địa** (A A) **Thủy** (VI_ VI) **Hỏa** (RA_ RA) **Phong** (HŪṂ_ HŪṂ) **Không** (KHAṂ_ KHAṂ). Liền tưởng thân mình như Đức Tỳ Lô Giá Na Phật màu vàng, tỏa ánh sáng khắp nơi. Đầu đội mão Anh Lạc, thân mặc áo lụa quý, kết Kiếm Ấn để ngang trái tim, trú trong Tam Ma Địa

Dùng hai tay cầm tràng hạt hợp trong lòng bàn tay, tụng Chân Ngôn bảy lần để gia trì, an trên đỉnh đầu

Chân Ngôn rằng :

"Án Phệ Lô Giả Na Ma La Sa-Phộc Hạ "

Gia Trì Sổ Châu Chân Ngôn

*)OṂ_ VAIROCANA MĀLA _ SVĀHĀ

_Sau đó, hai tay để ngang trái tim, cầm tràng hạt niệm tụng lời Bản Tôn . Đủ biến số rồi, đặt tràng hạt trong lòng bàn tay. Chắp tay trên đỉnh đầu Hồi Hướng Phát Nguyện: ***"Dùng công đức này, nguyện cho chúng sinh mau chóng chứng Tỳ Lô Giá Na Phật"***

_Sau đó kết Định Ấn, ngồi ngay thẳng thân mình tưởng chữ **Ám** (𑖀𑖽 _ AṂ) màu trắng ở trong đỉnh đầu. Tưởng chữ **Lãm** (𑖪𑖽 _ RAṂ) ở trong hai con ngươi ở mắt. Liền hơi cúi đầu chú Tâm vào lồng ngực, tưởng vành trăng tròn đầy. Ở trên vành trăng an bày năm chữ. Tưởng chữ **A** (𑖀) ở chính giữa như màu hoàng kim (vàng ròng). Còn lại bốn chữ thì an bày vòng theo bên phải

Nghĩa chân thật của năm chữ

Chữ A (𑖀 _ A) là tất cả Pháp đẳng chẳng sinh

Nghĩa riêng của chữ **Vĩ** (𑖩 _ VI) là tất cả Pháp ngôn thuyết chẳng thể đắc

Chữ **La** (𑖪 _ RA) là tất cả pháp lìa bụi trần

Chữ **Ha** (𑖨 _ HA) Là tất cả pháp Nhân chẳng thể đắc

Chữ **Khư** (𑖬 _KHA) là tất cả pháp như Hư không, chẳng thể đắc

Tất cả danh nghĩa trên đều dùng làm tâm niệm tụng

_Liền kết Kiếm Ấn tụng bảy lần. Bung ấn trên đỉnh đầu. Lại kết Ngũ Cúng Dường Ấn, dâng Át Già ca ngợi. Kết Bất Động Kiếm Ấn vòng quanh bên trái để giải Giới, kết Tam Muội Ấn đặt trên đỉnh đầu tụng ba lần tưởng Phụng Tống Thánh Chúng. Lễ Phật rồi khởi theo ý Kinh Hành, đọc tụng Kinh Điển Đại Thừa Phương Quảng. Đem phước báu hồi hướng bố thí cho tất cả chúng sinh, nguyện mau viên mãn Tâm mong cầu, thành tựu Tất Địa Thế Gian

TỲ LÔ GIÁ NA NIỆM TỤNG
MỘT QUYỂN (Hết)

Niên hiệu Diên Hưởng, năm đầu, mùa Hạ

Dùng di sản của người em đã chết là vị Tăng TÔN LONG để khắc Nghi Quỹ này, nhằm thỏa mãn chí nguyện lúc trước..Lại nguyện cho sữa Pháp luôn thấm nhuận khắp Pháp Giới.

ĐẰNG NGUYÊN THƯỜNG HƯƠNG kính ghi

Niên hiệu Diên Hưởng, năm đầu, mùa Thu tháng tám

Nhóm các ông NIỆM TAM PHONG SƠN VÔ hiệu đính xong

_ Hiệu chỉnh xong vào ngày 08/08/2012